

Bài 56

KỸ THUẬT LẤY ĐỜM, PHÂN, MỦ ĐỂ THỬ NGHIỆM

MỤC TIÊU

1. Trình bày được mục đích của việc cấy đờm, phân, mủ.
2. Tiến hành được kỹ thuật lấy mẫu thử nghiệm đúng cách.
3. Kể các yếu tố quan trọng trong việc tiến hành kỹ thuật lấy mẫu thử chính xác.

1. MỤC ĐÍCH

Để định bệnh và trị liệu chính xác.

2. DỤNG CỤ

- khay vô trùng
 - + Ống tiêm, kim số 18.
 - + Que gòn.
 - + Kềm.
- Dụng cụ khác
 - + Chai nhỏ hấp hoặc nấu sạch.
 - + Phiến kính hoặc ống nghiệm vô trùng.
 - + Đèn cồn.
 - + Bô tiêu: bô tiêu phải vô trùng khi thử về vi trùng.

3. DỌN DỆP DỤNG CỤ

- Xử lý các dụng cụ theo đúng quy trình khử khuẩn và tiệt khuẩn.
- Tất cả các mẫu nghiệm phải dán nhãn và làm phiếu thử gửi lên phòng xét nghiệm ngay.

4. GHI HỒ SƠ

- Ngày giờ lấy mẫu thử nghiệm.
- Chất thử.
- Loại thuốc đã sử dụng (nếu có).
- Tên điều dưỡng thực hiện.

Bảng 56.1. Bảng kiểm hướng dẫn học kỹ năng lấy đờm làm xét nghiệm

STT	Nội dung	Ý nghĩa	Tiêu chuẩn cần đạt
1	Báo và giải thích cho người bệnh.	Tiến hành được thuận lợi và an toàn.	Người bệnh an tâm hợp tác.
2	Bảo người bệnh hít mạnh, ho khạc đờm vào vật chứa.	Lấy được mẫu nghiệm chính xác và thuần chất.	Nếu người bệnh không hợp tác có thể dùng que gòn vô khuẩn ngoáy vào niêm mạc họng, phết lên lam kính.
3	Cho người bệnh tiện nghi.	Giao tiếp.	Giúp người bệnh được tiện nghi.
4	Ghi tên người bệnh lên lam kính	Tránh sự nhầm lẫn	Ghi rõ họ, tên, tuổi, số giường trên lam kính.
5	Ghi hồ sơ, gửi tiêu bản lên phòng xét nghiệm ngay.	Theo dõi và quản lý người bệnh.	Ghi lại những công việc đã làm.

Bảng 56.2. Bảng kiểm lượng giá thực hiện kỹ năng lấy đờm làm xét nghiệm

STT	Nội dung	Thang điểm		
		0	1	2
1	Báo và giải thích cho người bệnh.			
2	Bảo người bệnh hít mạnh, ho khạc đờm vào vật chứa (hoặc dùng que gòn vô khuẩn ngoáy vào niêm mạc họng, phết lên lam kính).			
3	Cho người bệnh tiện nghi.			
4	Dọn dẹp dụng cụ, rửa tay.			
5	Ghi phiếu theo dõi điều dưỡng.			
6	Gửi mẫu nghiệm lên phòng xét nghiệm.			
Tổng cộng				
Tổng số điểm đạt được				

Bảng 56.3. Bảng kiểm hướng dẫn kỹ năng lấy ổ mủ kín làm xét nghiệm

STT	Nội dung	Ý nghĩa	Tiêu chuẩn cần đạt
1	Báo và giải thích cho người bệnh.	Tiến hành được thuận lợi và an toàn.	Người bệnh an tâm hợp tác.
2	Cho bệnh nhân nằm tư thế thuận tiện. Để lộ ổ mủ.	Dễ dàng thực hiện thủ thuật.	Tư thế người bệnh an toàn và tiện nghi.
3	Mang găng tay sạch	Bảo vệ cho nhân viên y tế tránh sự lây nhiễm từ người bệnh.	Mang găng tay theo cách sạch, cỡ găng phù hợp để thao tác được gọn gàng.
4	Sát khuẩn da nơi chuẩn bị chọc.	Hạn chế sự nhiễm khuẩn từ vùng da xung quanh. Giữ an toàn nơi vị trí đâm kim.	Sát khuẩn rộng từ trong ra ngoài 5 cm với gòn cồn 70 ⁰ hoặc cồn iod.
5	Dùng ống tiêm và kim vô khuẩn (kim dài 4-6cm, 21-18G), ngửa mặt vát lên trên đâm vào ổ mủ hút mủ.	Rút mủ dễ dàng.	Động tác nhẹ nhàng, hạn chế tổn thương thêm cho người bệnh.
6	Rút hết mủ nếu có thể, rút kim ra dùng bông cồn ấn lên vùng kim đâm, băng kín lại.	Giúp vùng mô nơi ổ absces mau lành.	Động tác nhẹ nhàng, hạn chế tổn thương thêm cho người bệnh.
7	Bơm mủ vào ống nghiệm.	Lấy mẫu nghiệm thuần khiết và an toàn.	Có thể gửi cả ống tiêm đến phòng xét nghiệm (nếu lượng mủ ít quá).
8	Tháo găng tay, giúp người bệnh tiện nghi.	Giao tiếp.	Giúp người bệnh được tiện nghi.
9	Ghi tên người bệnh lên ống nghiệm.	Tránh sự nhầm lẫn.	Ghi rõ họ, tên, tuổi, số giường.
10	Ghi hồ sơ, gửi mẫu nghiệm lên phòng xét nghiệm ngay.	Theo dõi và quản lý người bệnh.	Ghi lại những công việc đã làm.

Bảng 56.4. Bảng kiểm lượng giá thực hiện kỹ năng: lấy mủ ổ kín làm xét nghiệm

STT	Nội dung	Thang điểm		
		0	1	2
1	Báo và giải thích cho người bệnh			
2	Cho bệnh nhân nằm tư thế thuận tiện			
3	Để lộ ổ mủ			
4	Mang găng tay sạch			
5	Sát khuẩn da nơi chuẩn bị chọc			

6	Dùng ống tiêm và kim vô khuẩn (kim dài 4-6 cm, 21-18 G), ngửa mặt vát lên trên đâm vào ổ mủ hút mủ			
7	Rút hết mủ nếu có thể, rút kim ra dùng bông cotton ấn lên vùng kim đâm, băng kín lại			
8	Bơm mủ vào ống nghiệm hoặc gửi cả ống tiêm (nếu lượng mủ ít quá)			
9	Tháo găng tay, giúp người bệnh tiện nghi			
10	Thu dọn dụng cụ, rửa tay			
11	Ghi hồ sơ, gửi mẫu nghiệm lên phòng xét nghiệm ngay			
Tổng cộng				
Tổng số điểm đạt được				

Bảng 56.5. Bảng kiểm hướng dẫn học kỹ năng lấy mủ vết thương hở làm xét nghiệm

STT	Nội dung	Ý nghĩa	Tiêu chuẩn cần đạt
1	Báo và giải thích cho người bệnh.	Tiến hành được thuận lợi và an toàn.	Người bệnh an tâm hợp tác.
2	Cho bệnh nhân nằm tư thế thuận tiện lộ vết thương nơi cần lấy mủ.	Dễ dàng thực hiện kỹ thuật.	Tư thế người bệnh an toàn và tiện nghi.
3	Mang găng tay sạch.	Bảo vệ cho nhân viên y tế tránh sự lây nhiễm từ người bệnh.	Mang găng tay theo cách sạch, cỡ găng phù hợp để thao tác được gọn gàng.
4	Tháo băng bẩn.	Bộc lộ vết thương.	Tránh lây nhiễm chất tiết từ vết thương ra ngoài.
5	Dùng que gòn vô khuẩn phết lên vùng đáy hay thành bên vết thương.	Vùng đáy hoặc thành bên của vết thương là nơi có nhiều vi khuẩn sống nhất.	Thấm sạch mủ nơi vết thương trước khi dùng que gòn lấy mủ cấy.
6	Phết lên lam kính, để khô, đặt lam kính khác lên (hoặc cho que gòn vào ống nghiệm vô khuẩn).	Bảo quản bệnh phẩm đúng cách và an toàn.	Chú ý động tác tránh lây nhiễm chất tiết từ vết thương.
7	Rửa sạch vết thương, băng lại.	Giúp vết thương mau lành.	Thay băng đúng theo quy trình kỹ thuật.
8	Tháo găng tay, giúp người bệnh tiện nghi.	Giao tiếp.	Giúp người bệnh được tiện nghi.
9	Ghi tên người bệnh lên ống nghiệm hoặc lam kính.	Tránh sự nhầm lẫn.	Ghi rõ họ, tên, tuổi, số giường.
10	Gửi mẫu nghiệm lên phòng xét nghiệm ngay, ghi phiếu theo dõi điều dưỡng.	Theo dõi và quản lý người bệnh.	Ghi lại những công việc đã làm.

Bảng 5.6. Bảng kiểm lượng giá thực hiện kỹ năng: lấy mẫu vết thương hở làm xét nghiệm

STT	Nội dung	Thang điểm		
		0	1	2
1	Báo và giải thích cho người bệnh			
2	Cho bệnh nhân nằm tư thế thuận tiện			
3	Để lộ vết thương nơi cần lấy mẫu			
4	Mang găng tay sạch			
5	Tháo băng bẩn			
6	Rửa sạch mũ nơi vết thương			
7	Dùng que gòn vô khuẩn phết lên vùng đáy hay thành bên vết thương			
8	Phết lên lam kính, để khô, đặt lam kính khác lên (hoặc cho que gòn vào ống nghiệm vô khuẩn)			
9	Rửa sạch vết thương, băng lại			
10	Tháo găng tay, giúp người bệnh tiện nghi			
11	Ghi tên người bệnh lên ống nghiệm hoặc lam kính, dọn dụng cụ, rửa tay			
12	Gửi mẫu nghiệm lên phòng xét nghiệm ngay, ghi phiếu theo dõi điều dưỡng			
Tổng cộng				
Tổng số điểm đạt được				